

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày: 17/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà NBH

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông L A T
- B H T X H

- Thư ký phiên tòa: Bà N H N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà Triệu Hoàng Lan Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DQV**; Giới tính: Nam; sinh năm 1970 tại Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu thường trú 55A tổ 4 phường Láng Thượng Đống Đa, Hà Nội; Nơi cư trú tại: Số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 7/10. Con ông: Đặng Văn Mở (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Lễ (đã chết). Tiền án: 01 Tiền án tại Bản án số 163/2019 ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2020 (Chưa xóa án tích).

Nhân thân:

- Từ năm 1989 đến năm 1990 có 02 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và Trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 290/HSST ngày 24/12/1998, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân, thời hạn thử thách 24 tháng (được xác định là đã xóa án tích).

- Bản án số 328/HSST ngày 06/12/1991, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (được xác định là đã được xóa án tích).

- Bản án số 594/HSST ngày 30/9/1992, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản, tổng hợp với Bản án số 328/HSST ngày

06/12/1991 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội là 08 năm 08 tháng tù; Ngày 08/03/1993, Tòa án Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao tại Hà Nội xử lại Bản án số 594/HSST ngày 30/9/1992, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Bị cáo V không kháng cáo nên Bản án số 594/HSST ngày 30/9/1992, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo V (được xác định là đã được xóa án tích).

- Bản án số 947/HSST ngày 20/11/2002, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (được xác định là đã được xóa án tích).

Danh chỉ bản số: 20 do Công an quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội lập ngày 05/01/2022. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2021; bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00' ngày 15/12/2021, tại khu vực trước số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Láng Thượng phát hiện DQV có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, DQV khai nhận vừa sử dụng ma túy trong nhà ở số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng. Sau đó, V đã đi vào nhà lấy 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh, bên trong bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 04 x 04 cm chứa tinh thể màu trắng ở góc phòng khách bên trái tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của V: 01 tàu hút tự tạo bằng thủy tinh, chiều dài khoảng 10 cm, bên trong có dính tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Realme màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 8941/KLGD-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine (bên trong vỏ bao thuốc lá 555), khối lượng 0,502 gam.

- 01 tàu hút tự tạo bằng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine./.

Tại Cơ quan điều tra, V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. V khai: Khoảng 12h30' ngày 15/12/2021, V đi đến khu vực cổng Chùa Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội với mục đích mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 500.000 đồng ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, V mang về nhà ở số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội để sử dụng một phần, phần còn lại chưa sử dụng hết thì V cất vào trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh rồi để ở góc bên trái của phòng khách. Đến khoảng 17h00' cùng ngày, khi V đang đứng trước cửa nhà thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho V, tại cơ quan điều tra V khai không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với số ma túy, 01 tàu hút tự tạo bằng thủy tinh và 01 điện thoại di động Realme màu xanh thu giữ của V, Cơ quan điều tra chuyên Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 128/CT-VKSĐĐ ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố DQV về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội giữ nguyên Cáo trạng về tội danh nêu trên và bổ sung Cáo trạng truy tố bị cáo về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phân tích đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (Tái phạm) Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo DQV mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là: 0,502 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 tàu hút tự tạo bằng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về tội danh:** Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án được gửi đi giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h00' ngày 15/12/2021, tại khu vực trước số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội, DQV có hành vi giấu giữ 0,502 gam ma túy loại Methamphetamine (bên trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh) trong nhà số 110 ngách 155 ngõ 1194 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Thành phố Hà Nội (là nơi cư trú của bị cáo V, bị cáo sống một mình trong ngôi nhà trên) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ.

Hành vi giấu giữ 0,502 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của DQV đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo DQV về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,502 gam ma túy loại Methamphetamine) với mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy đã làm gia tăng các tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều hệ quả xấu về kinh tế và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hậu quả của hành vi phạm tội và đường lối xử lý nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, bị cáo đã có 02 tiền sự và 05 tiền án (trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể như sau: Bản án số 163/2019 ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2020, chưa được xóa án tích). Đối với 04 Tiền án còn lại được xác định là đã được xóa án tích cụ thể như sau: Tại Biên bản xác minh về việc chấp hành nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 08/3/2022 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội thể hiện: Bản án số 947/HSST ngày 20/11/2002 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định thi hành án số 879/THA ngày 08/8/2014 đối với đối tượng DQV cho thi hành khoản 50.000 đồng án phí HSST. Kết quả: Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội đã chuyển 50.000 đồng trong số tiền 786.000 đồng đảm bảo thi hành án của DQV theo Biên lai số 000937 ngày 12/9/2002 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Như vậy, đối với Bản án số 947/HSST ngày 20/11/2002 bị cáo đã thi hành xong hình phạt phạt. Đối với việc xác minh Bản án số 594/HSST ngày 30/9/1992 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội có kết quả như sau: Tháng 7/1993, Cơ quan Thi hành án Dân sự mới được thành lập. Việc thi hành những bản án xét xử vào có hiệu lực trước năm 1993 thuộc thẩm quyền của Tòa án. Ngoài ra, qua kiểm tra số thụ lý tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội, tại thời điểm hiện tại không có hồ sơ thi hành án đối với DQV. Tại Biên bản xác minh về việc chấp hành nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 14/03/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội thể hiện: Bản án số 594/HSST ngày 30/9/1992 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và Bản án số 290/HSST ngày 24/12/1998, Tòa án nhân dân quận Ba Đình. Kết quả : Từ tháng

7/1993, việc thi hành án dân sự đã tách khỏi Tòa án và chuyển cho cơ quan Thi hành án dân sự. Những hồ sơ sổ sách liên quan đến phần thi hành án trước tháng 7/1993 được ban giao cho cơ quan thi hành án dân sự. Hiện Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội không quản lý lưu giữ. Do vậy, không có căn cứ để cung cấp kết quả thi hành khoản tiền của bị án đối với các bản án trên. Bị cáo được hưởng lợi từ việc không có tài liệu chứng cứ thể hiện cơ quan Nhà nước ra quyết định thi hành án mà bị cáo không thi hành.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 73 Bộ luật Hình sự quy định về cách tính thời hạn để xóa án tích: Người bị kết án chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội mới và bị Tòa án kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật thì thời hạn để xóa án tích cũ được tính lại kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính hoặc thời gian thử thách án treo của bản án mới hoặc từ ngày bản án mới hết thời hiệu thi hành. Như vậy, Bản án số 947/HSST ngày 20/11/2002, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo DQV 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy được xác định là đã được xóa án tích theo quy định tại Khoản 2 Điều 73 BLHS. Mặt khác, tại Bản án số 163/2019 ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã xác định Bản án số 947/HSST ngày 20/11/2002 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đối với DQV đã xóa án tích.

Bản án số 163/2019 ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2020 nên được xác định là chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ Luật Hình sự.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Qua đó, thể hiện bị cáo đã được Cơ quan pháp luật giáo dục rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo lại không có nghề nghiệp ổn định nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5]. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là: 0,502 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 tàu hút tự tạo bằng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh kích thước khoảng 10x15cm, màn hình có nhiều vết nứt không rõ hình, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** bị cáo **DQV** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

* **Xử phạt:** Bị cáo **DQV 30 (Ba mươi)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

* **Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu huỷ 02 bao niêm phong dán kín, trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Quang V, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, người chứng kiến Trần Hải Quân, chữ ký của Công an phường Láng Thượng cùng hình dấu của Công an phường theo Biên bản giao nhận vật chứng số 177 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh bị vỡ màn hình (Không kiểm tra chất lượng và nội dung) theo Biên bản giao nhận vật chứng số 177 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- Bị cáo **DQV** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NBH